

UBND XÃ QUẾ SƠN TRUNG TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN Họ và tên:..... Lớp:.....	KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2025– 2026 MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 9 Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)
<u>Điểm</u>	Lời phê

ĐỀ BÀI

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Câu1. Theo em, nghề nghiệp là gì?

- A. Là tập hợp những việc làm, nhiệm vụ mà mình thực hiện.
- B. Là tập hợp những người có năng lực, tri thức.
- C. Là tập hợp các công việc được xã hội công nhận.
- D. Là tập hợp những nhu cầu xã hội, mong cầu đáp ứng việc làm.

Câu 2 . Ý nào sau đây nói về tính chất của nghề nghiệp?

- A. Ổn định nhanh, thay đổi nhanh.
- B. Thay đổi thất thường, gắn bó lâu dài.
- A. Không ổn định, biến đổi đột ngột.
- D. Ổn định, gắn bó lâu dài.

Câu3. Nghề nghiệp mang lại ý nghĩa gì cho xã hội?

- A. Thu nhập ổn định, bền vững.
- B. Môi trường thuận lợi để phát triển nhân cách.
- C. Thỏa mãn đam mê, khát khao.
- D. Thúc đẩy phát triển kinh tế, đem lại phồn vinh cho xã hội.

Câu 4. Giáo dục phổ thông có bao nhiêu thời điểm phân luồng?

- A. Một thời điểm
- B. Hai thời điểm
- B. Ba thời điểm
- D. Bốn thời điểm

Câu 5. Đây là sản phẩm của nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?

- A. Thiết bị tự động hóa.
- B. Sản phẩm thủ công.
- C. Tri thức, kinh nghiệm.
- D. Công nghệ cao lừa đảo chiếm đoạt tiền.

Câu 6. Theo em, yêu cầu trình độ chuyên môn của ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ như thế nào?

- A. Hiểu biết về các môn xã hội, giao tiếp, ngôn ngữ.
- B. Có khả năng sử dụng các thiết bị công nghệ.
- C. Hiểu biết về các nguyên lí cơ bản của ngành kĩ thuật, công nghệ.
- D. Khả năng tự học, tự nghiên cứu.

Câu 7. Theo em, sau khi tốt nghiệp trung học học cơ sở, học sinh có thể đi theo hướng nào?

- A. Vào học các trường đại học, cao đẳng.
- B. Vào học các nghề nghiệp trình độ sơ cấp, trung cấp.
- D. Đi làm lao động chân tay.
- D. Không đi làm, bố mẹ nuôi.

Câu 8. Việc chọn đúng nghề nghiệp **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây cho xã hội?

- A. Xây dựng kế hoạch gia đình trong tương lai.
- B. Tránh được các tệ nạn xã hội.
- C. Giảm thiểu tình trạng thất nghiệp.
- D. Tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của đất nước.

Câu 9. Hệ thống giáo dục nào gồm giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông?

- A. Giáo dục thường xuyên B. Giáo dục cao đẳng
- C. Giáo dục đại học D. Giáo dục phổ thông

Câu 10. Mục tiêu chính của hệ thống giáo dục quốc dân là gì?

- A. Phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh
- B. Nâng cao trình độ tri thức và văn hóa của cộng đồng
- C. Cung cấp giáo dục miễn phí cho tất cả học sinh
- D. Xóa đói, giảm nghèo cho người dân

Câu 11. Ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ **không** yêu cầu năng lực nào sau đây?

- A. Trình độ chuyên môn tốt. B. Có khả năng quản lý con người.
- C. Đủ sức khỏe để làm việc lâu dài. D. Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

Câu 12. Công nghệ nào đang đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển kinh tế và xã hội của đất nước?

- A. Công nghệ điện tử B. Công nghệ điện toán đám mây
- C. Công nghệ AI D. Công nghệ vận hành máy

Câu 13: Theo mô hình lý thuyết cây nghề nghiệp, phần rễ gồm

- A. sở thích. B. lương cao.
- C. công việc ổn định. D. cơ hội việc làm.

Câu 14: Nhu cầu quan trọng cần được thỏa mãn của mỗi người khi tham gia lao động nghề nghiệp được gọi là

- A. tính cách riêng của con người. B. sở thích riêng của mỗi người.
- C. giá trị nghề nghiệp. D. môi trường làm việc tốt.

Câu 15: Theo lý thuyết mật mã Holland, kiểu người Nghiên cứu thuộc nhóm tính cách nào?

- A. Thực tế. B. Doanh nhân. C. Điều tra. D. Nghệ sĩ.

B. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Bài 1: (3 điểm).

- a. Theo em, phân luồng trong giáo dục là gì?

Bài 2 (2,0 điểm). Em hãy nói về một ngành nghề kĩ thuật mà em thích và những đánh giá khả năng thích ứng của bản thân.

[illegible]



HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2025- 2026)

MÔN: CÔNG NGHỆ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP 9

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm) Mỗi câu đúng 0,33 đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
KQ	C	D	D	B	A	C	B	A	D	B	B	A	A	C	C

B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Bài	Nội dung đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (3,0 điểm)	HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi: a. Phân luồng trong giáo dục là biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở thực hiện hướng nghiệp trong giáo dục, tạo điều kiện để học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tiếp tục học ở cấp học, trình độ cao hơn hoặc theo học giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động phù hợp với năng lực, điều kiện cụ thể của cá nhân và nhu cầu xã hội, góp phần điều tiết cơ cấu ngành nghề của lực lượng lao động phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước.	1,0 điểm
	b. Cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kỹ thuật, công nghệ của học sinh có thể thực hiện ở cả hai thời điểm phân luồng. - Sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, học sinh có thể lựa chọn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo các nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ trình độ sơ cấp và trung cấp. Học sinh cũng có thể lựa chọn vào học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên để vừa học chương trình giáo dục trung học phổ thông, vừa học các nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ trình độ sơ cấp.	1,0 điểm
	- Đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, các em có thể lựa chọn học các nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, chương	1,0 điểm

	trình đào tạo nghề nghiệp khác đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất và dịch vụ, trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục đại học.	
Bài 2 (2,0 điểm)	HS liên hệ bản thân, vận dụng hiểu biết để trả lời câu hỏi: <i>Gợi ý:</i> Khi lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ cần: - Xem xét triển vọng các nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Xem xét các yêu cầu của thị trường lao động như: vị trí việc làm, chuyên ngành đào tạo, kỹ năng nghề nghiệp, trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học, khả năng thích ứng, tính cách, sở thích của bản thân để có những chuẩn bị cần thiết, phù hợp. - Xem xét khả năng và kết quả học tập ở các môn Toán, Vật lý, Công nghệ, Tin học,... - Xác định vị trí việc làm trong tương lai phù hợp với khả năng như: công nhân, kỹ thuật viên, kỹ sư, quản lý sản xuất.	2,0 điểm

Học sinh khuyết tật làm được 15 câu trắc nghiệm đạt 7,5 đ và làm bài 1 đạt 2,5 đ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2025 - 2026)

MÔN: CÔNG NGHỆ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP 9

Tên bài học	MỨC ĐỘ						Tổng số câu		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Bài 1. Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ	6 C1,2,3,4, 5,6 2đ					1 Bài 2 2đ	6	1	4
Bài 2. Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân	3 C7,8,9 1đ			1 Bài 1 3đ	3 C 10 11, 12 1đ		6	1	5
Bài 4. Lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp	3 C13,14,15 1đ						3		1
Tổng số câu TN/TL	12			1	3	1	15	2	10,0
Điểm số	4,0			3	1	2	5	5,0	10,0
Tổng số điểm	4,0 điểm 40%		3 điểm 30%		3 điểm 30%		10 điểm 100 %		10 điểm

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2025 - 2026)
MÔN: CÔNG NGHỆ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP	Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ	- Nhận biết được định nghĩa, tính chất của nghề nghiệp. - Nhận biết được nghĩa của nghề nghiệp mang lại cho xã hội. - Biết được ý nghĩa của việc chọn đúng nghề đối với gia đình. - Xác định được sản phẩm của nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	TN c1,2,3,4, 5,6 (2đ)		
			- Xác định được yêu cầu trình độ chuyên môn của ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Biết được việc chọn đúng nghề nghiệp không mang lại ý nghĩa nào cho xã hội. - Nắm được nhu cầu lao động trong lĩnh vực			

		kỹ thuật, công nghệ hiện nay. - Biết được sự thay đổi của người lao động được đào tạo hiện nay. - Biết được môi trường làm việc không phải của ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Xác định được yêu cầu năng lực về ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.			
		- Giải thích được lý do các nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ yêu cầu người lao động cần chịu được áp lực lớn. - Xác định được công nghệ đang đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển của kinh tế, xã hội của đất nước. - Đưa ra lời khuyên về ngành nghề phù hợp với sở thích, đam mê liên quan đến kỹ thuật, công nghệ.			
		Vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để đánh giá được khả năng thích ứng của bản			Bài 2 (2đ)

			thân với ngành nghề kỹ thuật em muốn			
		Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân	- Nhận biết được định nghĩa hệ thống giáo dục quốc dân. - Nhận biết được khung cơ cấu hệ thống giáo dục Việt Nam. - Nhận biết được thời điểm phân luồng giáo dục phổ thông. - Nêu được khái niệm phân luồng trong giáo dục và các cơ hội lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.	TN c7,8,9 (1đ)		
			- Biết được hướng đi của HS sau khi tốt nghiệp trung học học cơ sở. - Xác định được đặc điểm của giáo dục phổ thông. - Nắm được mục tiêu chính của hệ thống giáo dục quốc dân. - Xác định được hướng HS không thể chọn sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.		B1 (3đ)	

			- Lựa chọn được ngành nghề phù hợp với trình độ, năng lực bản thân. - Nắm được sự ảnh hưởng của hệ thống giáo dục quốc dân đến sự đa dạng văn hóa. - Đưa ra định			TN c10,11,12 (1đ)
		Lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp	Biết được lý thuyết cây nghề nghiệp và lý thuyết mật mã HOLLAND	tn C113,14,15 (1đ)		
TỔNG				4đ	3đ	3đ
Tỉ lệ				40%	30%	30%
Tỉ lệ chung				100%		